

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HSST
Ngày 06-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa mở phiên tòa xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS, ngày 18/5/2023 đối với bị cáo:

Cháng A K, sinh năm: 1987, tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký HKTT: Bản Đ, xã Đắk N, huyện T, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: H' Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cháng A K (đã chết) và bà Cừ Thị D (sinh năm 1965); có vợ là Thầu Thị S (sinh năm 1988) và 03 con (lớn nhất 17 tuổi, nhỏ nhất 12 tuổi); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/10/2022 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Gia Nghĩa - có mặt.

Bị hại: Cháu Sinh Thị D, sinh ngày 26/10/2006,

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lý Thị D, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên - (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/10/2022, cháu Sinh Thị D cùng mẹ là bà Lý Thị D đón xe khách từ tỉnh Điện Biên đến tỉnh Đắk Nông để tìm việc làm thuê. Khoảng 10h00' cùng ngày, xe khách H chạy tuyến Điện Biên – Đắk Nông, đón mẹ con cháu D lên xe. Lúc này, Cháng A K là người phụ xe đã sắp xếp chỗ ngồi cho hai mẹ con cháu D, sau đó K chuyển sang xe khách Thảo Thành chạy cùng tuyến đến tỉnh Đắk Nông. Do có số điện thoại của cháu D khi đón khách nên K chủ động nhắn tin làm quen, tán tỉnh cháu D qua ứng dụng Messenger. Biết mẹ con cháu D đến tỉnh Đắk Nông để tìm việc làm thuê nên K hứa hẹn khi đến Đắk Nông K sẽ trả

tiền xe cho mẹ con cháu D, đón hai mẹ con về nhà trọ của K thuê tại thôn P, xã Đ, thành phố G để ở và tìm việc làm cho hai mẹ con thì cháu D đồng ý.

Đến khoảng 04h00' ngày 24/10/2022, mẹ con cháu D xuống xe tại khu vực cây xăng gần cầu Đ, cháu D gọi điện thoại cho K thì K nói mẹ con cháu D đứng chờ. Đến khoảng 11h00' cùng ngày, K đến thành phố G và điều khiển xe mô tô đến đón cháu D về nhà trọ của K trước, sau đó sẽ quay lại đón bà D sau thì bà D đồng ý.

Khoảng 12h00' cùng ngày, K chở cháu D về đến nhà trọ tại thôn P, xã Đ. Tại đây, K nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu D nên đi đến ôm cháu D từ phía sau và nói “*Để cho anh làm nhé*” (*Ý hỏi D cho K giao cấu*) nhưng cháu D nói “*Không được*” và dùng hai tay đẩy người K ra. Lúc này K kéo cháu D vào phòng ngủ sát phòng khách, chốt cửa phòng lại rồi đè cháu D nằm ngửa xuống nền phòng ngủ, K nằm úp lên người cháu D, ôm và hôn môi cháu D thì cháu D chống cự, dùng hai tay đẩy người K ra, cào cấu làm trầy xước da vùng cổ của K. Lúc này K dùng hai tay giữ tay của cháu D và nói “*Bây giờ em không cho anh quan hệ thì anh cứ ở đây, không có ai đi đón mẹ*”. Nghe K nói vậy thì cháu D sợ K không đi đón chị D nên không dám chống cự nữa mà nằm khóc. Sau đó K dùng tay cởi quần dài và quần lót của cháu D để sang một bên (*Không cởi áo lót và áo thun của cháu D*), sau đó K tự cởi quần dài và áo thun trắng của mình. Lúc này, cháu D ở tư thế nằm ngửa, hai chân mở rộng, K ở tư thế quỳ gối rồi nằm úp lên người cháu D, K hôn môi cháu D sau đó dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng đút vào lỗ âm đạo của cháu D, nhấp liên tục khoảng 02 phút thì K xuất tinh vào âm đạo của cháu D.

Sau khi giao cấu với cháu D xong, K nói cháu D đi tắm nên cháu D đã đi tắm và mặc lại bộ quần áo cũ (*Riêng chiếc quần lót cháu D không tìm thấy*). Còn K điều khiển xe mô tô quay lại bến xe đón chị D. Khi về đến nhà trọ, chị D thấy cháu D khóc nên hỏi thì cháu D kể lại cho chị D nghe sự việc bị K ép giao cấu trái ý muốn, do đó Chị D đã đưa cháu D đến Công an xã Đ để trình báo sự việc, làm đơn tố cáo hành vi Hiếp dâm cháu D của K. Công an xã Đ đã triệu tập K lên làm việc, K đã thừa nhận hành vi hiếp dâm cháu D như trên nên Công an xã Đ đã chuyển vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 244/TD ngày 25/10/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Hiện tại bộ phận sinh dục ngoài của cháu Sinh Thị D không bị tổn thương.
- Màng trinh giãn rộng hình răng cưa; rách cũ tới đáy vị trí 1h-3h-6h; không có hình ảnh tổn thương mới.
- Vết bầm trong Thông tư 22/2019/TT-BYT của Bộ y tế không quy định tỷ lệ % tổn thương cơ thể, tỷ lệ 0%.
- Hiện tại có tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo của Sinh Thị D.

Tại Bản kết luận giám định số 6055/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo thu của cháu Sinh Thị D và mẫu dấu vết thu tại hiện trường đều có tinh trùng người. Phân tích AND từ các mẫu tinh trùng này được cùng một kiểu gen nam giới trùng với AND của Chàng A K

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-GN, ngày 31-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Cháng A K về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cháng A K phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Cháng A K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 24/10/2022).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu huỷ 01 quần vải màu đen, ống dài 80,8cm; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 áo ngực màu đục; 01 quần vải ống dài màu xám, kích thước (85cmx50cm); 01 áo thun ngắn tay màu trắng đục, kích thước (70cmx40cm) cổ áo dạng cổ bẻ, có dòng chữ GUCCI; 01 quần màu đen, 2 bên ống quần có sọc kẻ dọc màu cam, kích thước (40cmx50cm) là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

Phần dân sự: Chấp nhận bị cáo Cháng A K đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cháu D số tiền 80.000.000đ, cháu D và người giám hộ của cháu không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Cháng A K phát biểu quan điểm tranh luận bào chữa cho bị cáo: Về tội danh truy tố đối với bị cáo Cháng A K là đúng pháp luật, tuy nhiên bị cáo Cháng A K là người dân tộc thiểu số, hạn chế về trình độ hiểu biết; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình

tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 13h00' ngày 24/10/2022, tại thôn N, xã Đ, thành phố G, Chàng A K đã có hành vi dùng vũ lực ôm, ghì bị hại xuống nền nhà đồng thời đe dọa bị hại không cho giao cầu sẽ không đi đón mẹ của bị hại trong hoàn cảnh bị hại và mẹ mới đến địa bàn thành phố G, không biết đường và phụ thuộc vào việc hướng dẫn đưa đón của bị cáo, buộc bị hại phải cho bị cáo giao cầu như vậy rõ ràng là trái ý muốn của cháu D. Thời điểm này cháu D mới 15 tuổi 11 tháng 28 ngày.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự, cụ thể:

" 1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cầu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ; ... "

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại là trẻ em và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Khi bị xâm hại, bị hại chưa đủ 16 tuổi (*mới 15 tuổi 11 tháng 28 ngày*). Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Qua đó, nâng cao trách nhiệm của gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, quản lý và giáo dục trẻ em.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng và được bị hại cùng người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 80.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên cần chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 01 quần vải màu đen, ống dài 80,8cm; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 áo ngực màu đục; 01 quần vải ống dài màu xám, kích thước (85cmx50cm); 01 áo thun ngắn tay màu trắng đục, kích thước (70cmx40cm) cổ áo dạng cổ bẻ, có dòng chữ GUCCI; 01 quần màu đen, 2 bên ống quần có sọc kẻ dọc màu cam, kích thước (40cmx50cm) là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Chàng A K tại phiên tòa về phần hình phạt là chưa phù hợp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cháng A K phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.
Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Cháng A K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ đối với: 01 quần vải màu đen, ống dài 80,8cm; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 áo ngực màu đục; 01 quần vải ống dài màu xám, kích thước (85cmx50cm); 01 áo thun ngắn tay màu trắng đục, kích thước (70cmx40cm) cổ áo dạng cổ bẻ, có dòng chữ GUCCI; 01 quần màu đen, 2 bên ống quần có sọc kẻ dọc màu cam, kích thước 40cmx50cm) là vật chứng vụ án.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP G;
- Công an TP G;
- Bị cáo; bị hại; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC THÀNH VIÊN T.P CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

